

Số: 86/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 09 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề cương dự toán thực hiện quan trắc, phân tích
mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên năm 2016**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 16/2007/QĐ-TTg ngày 29/01/2007 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt qui hoạch tổng thể mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 của Liên Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BTC ngày 14/01/2014 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí y tế dự phòng và phí kiểm dịch y tế;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 2466/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 về việc phê duyệt "Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2013-2020"; số 2529/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 509/TTTr-SKHĐT ngày 29/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương dự toán thực hiện Quan trắc, phân tích mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên năm 2016, cụ thể như sau:

1. Tên đề cương: Quan trắc, phân tích mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên năm 2016.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên.

3. Địa điểm thực hiện: Tỉnh Hưng Yên.

4. Mục tiêu nhiệm vụ

- Quan trắc, phân tích môi trường nước mặt.
- Quan trắc, phân tích môi trường nước ngầm.
- Quan trắc, phân tích môi trường không khí xung quanh.
- Quan trắc môi trường đất.

5. Nội dung thực hiện

Giám sát chất lượng nước, khảo sát thực trạng môi trường làng nghề, chất lượng môi trường một số dòng sông, môi trường nước ngầm tại một số làng nghề, môi trường không khí xung quanh, môi trường đất những khu vực bị ảnh hưởng từ các nguồn thải, đối tượng thải khác nhau và môi trường nền trên địa bàn tỉnh nhằm đánh giá hiện trạng môi trường của các đối tượng nói trên. Đề từ đó các đơn vị chức năng có biện pháp quản lý hữu hiệu nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và định hướng phát triển bền vững, cụ thể:

- Quan trắc, phân tích môi trường nước mặt:

- + Vị trí giám sát: Tại 114 vị trí theo Quyết định số 2466/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2013 – 2020.

- + Số lượng giám sát: 114 mẫu x 03 đợt.

- Quan trắc, phân tích môi trường nước ngầm:

- + Vị trí giám sát: Các vị trí được lựa chọn là những hộ dân trong các làng nghề trên địa bàn tỉnh, nhằm đánh giá chất lượng nước ngầm bị tác động bởi các hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của các làng nghề tới môi trường nước ngầm.

- + Số lượng giám sát: 08 mẫu x 03 đợt.

- Quan trắc, phân tích môi trường không khí:

- + Vị trí giám sát: Tại vị trí môi trường nền, môi trường khu dân cư làng nghề, môi trường khu cụm công nghiệp tập trung, môi trường trên tuyến đường giao thông.

- + Số lượng giám sát: 51 mẫu x 03 đợt.

- Quan trắc, phân tích môi trường đất:

- + Vị trí giám sát: Tại 32 vị trí theo Quyết định số 2466/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2013 – 2020.

- + Số lượng giám sát: 32 mẫu x 02 đợt.

- Lập báo cáo quan trắc, phân tích môi trường cho từng đợt (tháng 06, 09, 12 năm 2016).

6. Sản phẩm của nhiệm vụ

- Tổng hợp báo cáo kết quả quan trắc, hiện trạng môi trường tháng 06, 09, 12 năm 2016 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên: 04 quyển;

- Toàn bộ dữ liệu các thông số phân tích file: 02 đĩa CD.

7. Tổng kinh phí thực hiện: 1.389.952.000 đồng

(Một tỷ ba trăm tám mươi chín triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng chẵn).

Trong đó:

STT	Hạng mục công việc	Kinh phí (ĐVT: Đồng)
I	Xây dựng đề cương và dự toán	1.500.000
II	Chi phí quan trắc, phân tích mẫu, lập báo cáo quan trắc môi trường	1.256.093.000
1	Quan trắc mẫu nước mặt	759.756.000
2	Quan trắc mẫu nước ngầm	44.880.000
3	Quan trắc không khí xung quanh	165.057.000
4	Quan trắc môi trường đất	81.500.000
5	Công lấy quan trắc, lấy mẫu hiện trường	98.400.000
6	Chi phí đi lại quan trắc, lấy mẫu, vận chuyển mẫu	82.500.000
7	Lập báo cáo kết quả quan trắc môi trường	24.000.000
III	In ấn tài liệu, văn phòng phẩm	6.000.000
Tổng (I+II+III)		1.263.593.000
Thuế VAT (10%)		126.359.000
Tổng số		1.389.952.000

8. Nguồn vốn thực hiện: Vốn sự nghiệp môi trường tỉnh tại Quyết định số 2529/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2016.

9. Thời gian thực hiện: Tháng 6, 9, 12 năm 2016.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thực hiện đề cương dự toán thực hiện Quan trắc, phân tích mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên năm 2016 theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; thủ trưởng các tổ chức và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./..

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Minh Ngọc